Phụ lục 01

TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN

(Kèm theo Quyết định số: 2164 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày khoá sổ lập báo cáo quyết toán		Ghi chú
					Phải trả	Phải thu	
1	2	3	4	5	6	7	8
	Tổng số	4.338.105.000	**4.379.664.000**	**4.347.481.000**	**41.559.000**	**9.376.000**	
1	Công ty Cổ phần thiết kế và xây dựng Trường Thành.	Chi phí xây lắp	3.092.722.000	3.101.516.000		8.794.000	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư xây lắp và thương mại Long Hải	Chi phí thiết bị	468.600.000	468.600.000			
3	Trung tâm Nước sạch và VSMTNT	Chi phí Quản lý dự án	35.368.000	35.368.000		-	
		Chi phí giám sát công tác khảo sát	11.067.000	11.067.000			
		Chi phí thẩm định HSMT, HSYC; kết quả LCNT	4.050.000	4.632.000		582.000	
4	Công ty cổ phần xây dựng Phương Nam	Chi phí Tư vấn Khảo sát, thiết kế	539.060.000	539.060.000			
5	Công ty Cổ phần phát triển tài nguyên Xứ Lạng	Chi phí lập đề án khai thác nước mặt	73.300.000	73.300.000			
6	Công ty cổ phần đầu tư và Phát triển Thành Nam.	Chi phí lập HSMT & đánh giá HSDT thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	16.000.000	16.000.000			
7	Công ty Cổ phần tư vấn Phương Đông	Chi phí Tư vấn giám sát thi công	83.357.000	83.357.000			
8	Công ty Bảo Việt Lạng Sơn.	Chi phí bảo hiểm công trình	13.366.000	13.366.000			
9	Sở Tài Chính	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	25.016.000		25.016.000		
10	Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng Lạng Sơn	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	15.642.000		15.642.000		
11	Sở Xây dựng	Phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	2.116.000	1.215.000	901.000		